|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan Công bố/Công khai** | Bộ Khoa học và Công nghệ |
| **Mã thủ tục** | B-BKC-282320-TT |
| **Cấp thực hiện** | Cấp Bộ |
| **Lĩnh vực** | Sở hữu trí tuệ |
| **Trình tự thực hiện** | - Tiếp nhận đơn: Đơn yêu cầu có thể nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện tới trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.- Xử lý đơn:+ Trường hợp đơn không có thiếu sót, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định ghi nhận sửa đổi Văn bằng bảo hộ và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp;+ Trường hợp đơn có thiếu sót, không hợp lệ, Cục Sở hữu trí tuệ sẽ ra thông báo dự định từ chối chấp nhận việc sửa đổi Văn bằng bảo hộ, nêu rõ lý do và ấn định thời hạn 01 tháng để người yêu cầu sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản đối. Nếu người yêu cầu không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc ý kiến phản đối không xác đáng thì Cục Sở hữu trí tuệ ra thông báo từ chối yêu cầu sửa đổi Văn bằng bảo hộ. |
| **Cách thức thực hiện** | - Nộp trực tiếp tại trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.- Nộp qua bưu điện. |
| **Thành phần hồ sơ** | + Tờ khai (02 bản);+ Bản gốc Văn bằng bảo hộ;+ Tài liệu xác nhận việc thay đổi tên, địa chỉ (bản gốc hoặc bản sao có công chứng quyết định đổi tên, địa chỉ; giấy phép đăng ký kinh doanh có ghi nhận việc thay đổi tên, địa chỉ; các tài liệu pháp lý khác chứng minh việc thay đổi tên, địa chỉ) – nếu nội dung yêu cầu sửa đổi là tên, địa chỉ;+ Tài liệu chứng minh việc chuyển dịch quyền sở hữu, nếu yêu cầu thay đổi chủ Văn bằng bảo hộ (tài liệu chứng minh việc thừa kế, kế thừa, sáp nhập, phân tách, liên doanh, liên kết, thành lập pháp nhân mới của cùng chủ sở hữu, chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền);+ Tài liệu thuyết minh chi tiết nội dung sửa đổi;+ 05 mẫu nhãn hiệu đã sửa đổi (đối với nhãn hiệu); 05 bộ ảnh chụp hoặc bản vẽ (đối với kiểu dáng công nghiệp); 02 bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của sản phẩm, bản đồ khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý đã sửa đổi (đối với chỉ dẫn địa lý); 02 quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đã sửa đổi (đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận);+ Giấy uỷ quyền (nếu nộp hồ sơ thông qua đại diện);+ Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ). |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | **Văn bản quy định** |
| [Tờ khai sửa đổi văn bằng bảo hộ đối tượng sở hữu công nghiệp.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/201842/T%E1%BB%9D%20khai%20s%E1%BB%ADa%20%C4%91%E1%BB%95i%20v%C4%83n%20b%E1%BA%B1ng%20b%E1%BA%A3o%20h%E1%BB%99%20%C4%91%E1%BB%91i%20t%C6%B0%E1%BB%A3ng%20s%E1%BB%9F%20h%E1%BB%AFu%20c%C3%B4ng%20nghi%E1%BB%87p.doc) |  |

 |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** |

|  |  |
| --- | --- |
| [**Mô tả**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=437447&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) | [**Mức lệ phí**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=437447&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) |
| Lệ phí yêu cầu sửa đổi Văn bằng bảo hộ (mỗi Văn bằng bảo hộ) | 120.000 đồng |
| Lệ phí công bố sửa đổi Văn bằng bảo hộ | 120.000 đồng |
| Lệ phí đăng bạ sửa đổi Văn bằng bảo hộ | 120.000 đồng |

 |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. |
| **Đối tượng thực hiện** | - Cá nhân - Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện** | Cục Sở hữu trí tuệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Không có thông tin |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Không có thông tin |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Quyết định sửa đổi Văn bằng bảo hộ/Thông báo từ chối chấp nhận sửa đổi Văn bằng bảo hộ. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 50/2005/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=16748)
* [Thông tư 01/2007/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=14011)
* [Thông tư 22/2009/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12311)
* [Thông tư 13/2010/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=25636)
* [Thông tư 18/2011/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=26852)
* [Thông tư 05/2013/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=41192)
 |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | - Yêu cầu sửa đổi một số chi tiết nhưng không làm thay đổi đáng kể mẫu nhãn hiệu ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu;- Yêu cầu giảm bớt một hoặc một số hàng hoá, dịch vụ hoặc nhóm hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục hàng hoá, dịch vụ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu mà không thay đổi mẫu nhãn hiệu;- Yêu cầu giảm bớt một hoặc một số điểm độc lập hoặc phụ thuộc thuộc phạm vi (yêu cầu) bảo hộ ghi trong Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích;- Yêu cầu loại bỏ một hoặc một số phương án kiểu dáng công nghiệp, một hoặc một số sản phẩm trong bộ sản phẩm ghi trong Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp; yêu cầu loại bỏ một hoặc một số đặc điểm tạo dáng không cơ bản của kiểu dáng công nghiệp. |
| **Đánh giá tác động TTHC** | Không có thông tin |